

Số: 1560 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 10 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Giới,
trú tại thôn Ngươi, xã Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại; Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Xét Báo cáo số 212/BC-TNMT ngày 12/9/2013 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

1. Nội dung vụ việc

Ông Nguyễn Văn Giới, trú tại thôn Ngươi, xã Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang khiếu nại việc bồi thường thu hồi đất của gia đình ông để xây dựng hạ tầng khu dân cư số 2; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 28/02/2013. Chủ tịch UBND tinh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết quả như sau:

2. Kết quả xác minh

2.1. Diễn biến vụ việc và giải quyết của các cấp

Ngày 25/01/2008, UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 311/QĐ-UBND thu hồi chi tiết 540.224,9m² đất nông nghiệp (thu hồi đợt 1) của 1.029 hộ gia đình, cá nhân, trong đó hộ ông Giới bị thu hồi tại xóm đồng Bờ Chè diện tích 736m², thửa 109, tờ bản đồ 04.

Ngày 24/6/2008, Chủ tịch UBND tinh có Quyết định số 964/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ các hộ có đất bị thu hồi, trong đó hộ ông Giới được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 220.432.400đồng (*bao gồm cả diện tích 736m² tại xóm đồng Bờ Chè với số tiền là 58.144.000đồng*).

Sau khi niêm yết phương án bồi thường và thông báo trả tiền, một số hộ dân thôn Ngươi có ý kiến đề nghị chia bình sai diện tích dôi dư cho các hộ, vị trí giữa các thửa đất đã đào ao bị đào lộn, có sự nhầm lẫn giữa đất giao lâu dài và đất công ích (*trong đó có diện tích đất bà Thủ nêu trên*).

Ngày 12/5/2009, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 762/QĐ-UBND thu hồi chi tiết bổ sung 16,4m² đất nông nghiệp và điều chỉnh hình thức giao đất diện tích 1.015,5m² đất nông nghiệp để giải phóng mặt bằng xây dựng hạ tầng khu dân cư số 2 (*đã thu hồi chi tiết tại Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 25/01/2008, Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 16/5/2008 và phê duyệt phương án bồi thường tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 24/6/2009*) trong đó có bà Dương Thị Thủ được điều chỉnh diện tích 336m² nêu trên từ đất công ích do UBND xã quản lý sang đất giao lâu dài. Ngày 20/5/2009, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 649/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí phương án bồi thường, hỗ trợ, bà Thủ được bồi thường, hỗ trợ do thu hồi 336m² với số tiền 25.614.000đồng, bà Thủ đã nhận đủ số tiền 25.614.000đồng.

Ngày 19/10/2010, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang có Thông báo số 38/TB-TTQĐ niêm yết dự thảo phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ tại khu vực Bờ Chè (*cho các trường hợp chia bình sao diện tích đôi dư, bị đảo lộn vị trí giữa các thửa đất đã đào ao*) trong đó hộ ông Giới có diện tích 236m² tại thửa 109 và điều chỉnh 500m² từ thửa số 109 sang thửa số 82, tờ bản đồ số 04 (*tổng diện tích 736m²*). Sau đó, công dân thôn Nguội có phản ánh tại thửa số 82 hộ ông Giới chỉ có diện tích 264m² được cấp giấy CNQSD đất năm 1993.

Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang phối hợp với UBND xã Dĩnh Kế xác minh hồ sơ đất đai hộ ông Giới thấy trong giấy CNQSD đất cấp cho ông Giới năm 1993 thể hiện tại xứ đồng Bờ Chè hộ ông Giới có 01 thửa diện tích 264m², nên Chủ tịch UBND thành phố đã có Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 điều chỉnh, bổ sung diện tích, hình thức sử dụng đất các hộ, trong đó hộ ông Giới bị điều chỉnh giảm 236m² tại thửa 109 vì ông Giới đã kê khai thửa so với diện tích trong giấy CNQSD đất cấp năm 1993.

Ngày 01/10/2012, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 2866/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, trong đó hộ ông Giới bị điều chỉnh giảm bồi thường diện tích 236m² với số tiền 18.644.000đồng. Ông Giới không nhất trí, có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Ngày 28/02/2013, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 420/QĐ-UBND giải quyết với nội dung: *Việc ông Giới khiếu nại Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 01/10/2012 về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới số 2... là không có cơ sở*. Ông Giới không nhất trí, có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất

Chi cục Thuế thành phố Bắc Giang đang quản lý số bộ thuế đất nông nghiệp được lập năm 1994 đối với các hộ sử dụng đất nông nghiệp tại xã Dĩnh Kế, trong đó hộ ông Nguyễn Văn Giới có tổng diện tích đất nông nghiệp phải nộp thuế là 2.088m² (*theo báo cáo của Chi cục Thuế, diện tích trong số bộ thuế được tổng hợp từ Tờ khai có xác nhận của UBND xã Dĩnh Kế*). Trong Tờ khai nộp thuế thể hiện ông Giới nộp thuế 02 thửa đất tại xứ đồng Bờ Chè, gồm: Diện tích 264m², ông Giới ước sử dụng 284m² đã cấp giấy CNQSD đất năm 1993 cho ông Giới; diện tích 14 thước (336m²), ông Giới ước sử dụng là 236m², ông Giới không được cấp giấy CNQSD đất.

Ngày 15/10/1993, UBND thị xã (nay là thành phố Bắc Giang) cấp giấy CNQSD đất nông nghiệp cho bà Nguyễn Thị Vững (là chị dâu ông Giới) vợ ông Nguyễn Văn Thể với diện tích 1.886m², trong đó có thửa 36, tờ bản đồ 05, diện tích 638m² tại xứ đồng Bờ Chè, thôn Nguội.

Làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 03/9/2013 bà Dương Thị Thủ (*là mẹ chồng bà Vững và là mẹ đẻ ông Giới*) cho biết: Trong diện tích 638m² đã cấp giấy CNQSD đất cho bà Vững nêu trên thì có 336m² là của bà Thủ, còn lại là của vợ chồng ông Thể. Trước đây (khi còn phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp) do không có điều kiện đi kê khai và nộp thuế sử dụng đất diện tích 336m², nên ông Giới đã kê khai và nộp thuế diện tích 336m² giúp bà Thủ. Trong tờ khai nộp thuế đất nông nghiệp có diện tích 14 thước (336m²) tại xứ đồng Bờ Chè chính là ruộng của bà Thủ do ông Giới đã kê khai nộp hộ.

Khi thu hồi đất xây dựng hạ tầng khu dân cư số 2, bà Thủ đã có đơn đề nghị tách diện tích 336m² trong giấy CNQSD đất của bà Vững để bồi thường cho bà Thủ (vợ chồng ông Thế đã nhất trí cùng ký vào đơn đề nghị của bà Thủ, có xác nhận của UBND xã Dĩnh Ké ngày 22/11/2006).

3. Nhận xét và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

Diện tích 336m² (14 thước) tại xóm đồng Bờ Chè ghi trong tờ tự khai nộp thuế và sổ bộ thuế năm 1994 của hộ ông Giới (ông Giới ước sử dụng 236m²) là đất của bà Dương Thị Thủ (mẹ ông Giới) được giao ổn định lâu dài, đã được cấp giấy CNQSD đất năm 1993 mang tên bà Nguyễn Thị Vững. Vợ chồng bà Vững đã thống nhất tách trả 336m² trong giấy CNQSD đất của bà Vững để bà Thủ được bồi thường khi thu hồi. Trong quá trình lập hồ sơ thu hồi đất có sự nhầm lẫn đã xác định thuộc đất công ích, sau khi xem xét UBND thành phố Bắc Giang đã điều chỉnh là đất giao lâu dài và đã bồi thường cho bà Dương Thị Thủ diện tích 336m² nêu trên. Ông Giới đề nghị xem xét bồi thường cho ông diện tích 336m² (14 thước) tại xóm đồng Bờ Chè ghi trong tờ tự khai nộp thuế (ông Giới ước lượng sử dụng 236m² đã được phê duyệt bồi thường, sau đó bị điều chỉnh giảm) là không có cơ sở, vì thực tế đã bồi thường cho bà Dương Thị Thủ.

Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Giới là khách quan, ông Giới khiếu nại không có cơ sở.

Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết thống nhất với nội dung Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Giới.

Từ cơ sở xác minh trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Giới, trú tại thôn Người, xã Dĩnh Ké, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định 420/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Giới.

Điều 2. Ông Nguyễn Văn Giới có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Nguyễn Văn Giới và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 2

- Như điều 3;
- TTCP, TDTUĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lai Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB;
- Lưu: TCD (03), VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lai Thanh Sơn